

Số: 57/2026/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 3260/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 856/BC-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP

ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường

1. Mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục là 500.000 đồng/tháng/người được giáo dục tại xã, phường; trường hợp được phân công trực tiếp giúp đỡ nhiều người thì định mức hưởng nhân với số người được giúp đỡ nhưng tối đa không quá 03 người cùng thời điểm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP.

2. Trường hợp thời gian được phân công giúp đỡ chưa đủ tháng thì mức hỗ trợ được tính như sau:

a) Từ 15 ngày trở xuống thì thực hiện hỗ trợ bằng 50% mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Trên 15 ngày thì thực hiện hỗ trợ bằng 100% mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường được hưởng mức hỗ trợ kể từ ngày Quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục có hiệu lực thi hành đến hết thời gian được phân công trực tiếp giúp đỡ.

4. Mức hỗ trợ và thời gian hưởng hỗ trợ đảm bảo không vượt quá thời hạn thực hiện giúp đỡ theo Quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí hỗ trợ được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An và Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Đối với người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường đã được cơ quan có thẩm quyền phân công từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 31 tháng 7 năm 2026 nhưng chưa thực hiện thủ tục thanh, quyết toán mức hỗ trợ thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Long An và Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026. /.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu - Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành PL-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Y tế;
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- TT. Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT (TĐ).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng